|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GDĐT THÀNH PHỐ HUẾ**  **THAM KHẢO 6** | **ĐỀ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**  **NĂM 2025**  **Môn: Ngữ văn**  *Thời gian: 120 phút (không kể thời gian giao đề)*  ------------------------------------------- |

**I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)**

**Đọc ngữ liệu sau:**

**Huế - Kinh đô áo dài**

**Từ trong miền di sản**

*(1) Áo dài là một di sản văn hóa đặc thù của Cố đô Huế, được hình thành, phát triển, tồn tại suốt hơn 300 năm qua. Trải qua chiều dài lịch sử, chiếc áo dài Huế được may thêu tinh tế bởi đôi bàn tay khéo léo của những người thợ tài ba xứ Huế đã trở thành di sản văn hóa đặc sắc, sản phẩm du lịch độc đáo của đất Cố đô. Đối với phái nữ, chiếc áo dài là trang phục tôn vinh vẻ kín đáo, dịu dàng, thanh lịch của người con gái Huế, thì áo dài nam lại mang nét trang trọng, lịch lãm, góp phần tạo nên tâm hồn, tính cách của người đàn ông.*

*(2) Dưới thời nhà Nguyễn, Huế đã thực sự là Kinh đô áo dài của Việt Nam. Đối với nam giới, chiếc áo ngũ thân cùng khăn vấn đầu và quần dài màu trắng là trang phục được sử dụng phổ biến trong các nghi thức quan trọng và cả trong đời sống thường nhật. Áo ngũ thân chủ yếu có hai loại: Áo tay rộng (áo tấc) thường được sử dụng trong các nghi lễ quan trọng và áo tay hẹp (hay áo tay chẽn) được sử dụng phổ biến trong đời sống hằng ngày. Sự phân biệt về đẳng cấp, thứ bậc chủ yếu thể hiện qua chất liệu, màu sắc của vải may và mức độ cầu kỳ của các hoa văn trang trí trên áo.*

[…]

*(3) Giáo sư, Tiến sĩ Triết học Thái Kim Lan (TP. Huế), người đã dành một đời cho áo dài Huế cho hay, người phụ nữ Huế thừa hưởng tính cách nhẹ nhàng, đằm thắm mang đặc trưng của vùng đất một thời là Kinh đô của đất nước. Vẻ đẹp truyền thống với những nét dịu dàng, e ấp của cô gái Huế trong tà áo dài vẫn còn nguyên vẹn và có sức lay động lòng người. Phụ nữ Huế luôn coi áo dài như một trang phục thường ngày chứ không chỉ dùng trong những dịp lễ, Tết hay sự kiện đặc biệt nào đó. Và tùy theo điều kiện kinh tế mà ai cũng có vài bộ áo dài dành cho riêng mình.*

**Phát huy di sản trong đời sống đương đại**

*(4) Vài năm trở lại đây, Thừa Thiên Huế đẩy mạnh việc phục hưng áo dài truyền thống (bao gồm cả áo dài nam và áo dài nữ) gắn với triển khai Đề án “Huế - Kinh đô áo dài Việt Nam”. Ngành Văn hóa với vai trò chủ đạo đã đưa áo dài vào các lễ hội văn hóa, thể thao, lễ chào cờ nơi công sở... và trong cuộc sống thường nhật. Trung tâm Bảo tồn di tích Cố đô Huế đã trang bị áo dài cho toàn bộ cán bộ, công nhân viên và đã triển khai quy định mặc đồng phục áo dài khi tham gia các lễ hội, các sinh hoạt văn hóa. Giới doanh nhân đã sử dụng áo dài trong hầu hết các diễn đàn.*

*(5) […]Tại chợ Đông Ba, ngôi chợ hơn 100 tuổi nổi tiếng nhất xứ Huế, hàng trăm tiểu thương đã cùng nhau mặc áo dài trong các ngày lễ, Tết hay trong các ngày hội do thành phố Huế phát động, tạo nên hình ảnh tuyệt đẹp về áo dài Huế gắn liền với ngôi chợ truyền thống.*

*(6)Bên cạnh đó, việc nghiên cứu, sưu tầm, xây dựng cơ sở dữ liệu áo dài Huế; tổ chức các sự kiện, lễ hội về áo dài; quảng bá, truyền thông về áo dài Huế; tạo lập và quản lý nhãn hiệu chứng nhận “Huế - Kinh đô áo dài”… cũng đang được đẩy mạnh.*

*(7) Ngành Giáo dục sau khi phổ biến áo dài nữ ở chốn học đường khối trung học phổ thông đã tiếp tục thử nghiệm đưa áo dài nam vào trong các hoạt động quan trọng. Một số trường học đã trang bị hoặc thuê, mượn áo ngũ thân để thầy, cô giáo và học sinh mặc trong các buổi đi tham quan, dã ngoại tại bảo tàng, di tích và các lễ hội do nhà trường tổ chức.*

*(8) Xây dựng Huế thành “Kinh đô áo dài” là điều vô cùng cần thiết để phát huy di sản áo dài vào nghệ thuật trình diễn, phục vụ đời sống, kinh doanh áo dài, khai thác du lịch... Tuy nhiên, để Huế trở thành “Kinh đô áo dài” thì cần xây dựng Huế trở thành trung tâm may áo dài của cả nước. Huế cần có nhiều hơn các cơ sở kinh doanh đáp ứng được nhu cầu may áo dài, mua sắm áo dài của du khách.[…]*

*(https://baodantoc.vn/hue-trong-hanh-trinh-xay-dung-kinh-do-ao-dai-1684897491486.htm)*

**Câu 1**(0,5 điểm): Xác định kiểu văn bản của ngữ liệu trên.

**Câu 2**(0,5 điểm): Theo văn bản, chiếc áo dài là trang phục tôn vinh vẻ đẹp nào của người con gái Huế?

**Câu 3**(1,0 điểm): Chỉ ra và nêu hiệu quả sử dụng của dữ liệu sơ cấp có trong đoạn (5).

**Câu 4**(1,0 điểm): Qua các chi tiết, từ ngữ được tác giả lựa chọn ở đoạn (1) và đoạn (3), hãy nhận xét thái độ, tình cảm của người viết đối với tà áo dài xứ Huế.

**Câu 5**(1,0 điểm): Anh/chị có suy nghĩ gì về thử nghiệm đưa áo dài nam vào các hoạt động giáo dục trong nhà trường?

**II. VIẾT (6,0 điểm)**

**Câu 1. (2,0 điểm)** Viết đoạn văn *(khoảng 200 chữ)* trình bày suy nghĩ của anh chị về những biểu hiện lòng yêu nước của giới trẻ trong thời đại mới.

**Câu 2. (4,0 điểm)** **):** Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) phân tích, đánh giá tình cảm của nhân vật trữ tình trong bài thơ sau.

**Không có gì tự đến đâu con**

*Không có gì tự đến đâu con.*

*Quả muốn ngọt phải tháng ngày tích nhựa*

*Hoa sẽ thơm khi trải qua nắng lửa.*

*Mùa bội thu phải một nắng hai sương,*

*Không có gì tự đến dẫu bình thường.*

*Phải bằng cả bàn tay và nghị lực*

*Như con chim suốt ngày chọn hạt,*

*Năm tháng bao dung, khắc nghiệt lạ kỳ.*

*Dẫu bây giờ cha mẹ đôi khi,*

*Có nặng nhẹ yêu thương và giận dỗi.*

*Có roi vọt khi con hư và có lỗi*

*Thương yêu con, đâu đồng nghĩa với nuông chiều!*

*Đường con đi dài rộng biết bao nhiêu.*

*Năm tháng nụ xanh giữ cây vươn thẳng,*

*Trời xanh đó nhưng chẳng bao giờ lặng,*

*Chỉ có con mới nâng nổi chính mình.*

(Nguyễn Đăng Tấn, *Lời ru vầng trăng*, NXB Lao Động, 2000, Tr 42)

\* Tác giả: Nguyễn Đăng Tấn sinh năm 1966, quê ở Hà Tĩnh, là một nhà báo, một nhà thơ với phong cách thơ bình dị nhưng giàu chất triết lí, thể hiện những suy ngẫm, trăn trở về tình yêu thương, về lẽ sống của con người.

\* Tác phẩm: Bài thơ xuất phát từ sâu thẳm trái tim nhà thơ viết năm 1995 dành tặng cho cậu con trai khi ấy đang học lớp 3. Bài thơ rút ra từ tập “Lời ru Vầng trăng”, chứa đựng những lời thơ thắm đượm tình phụ tử sâu nặng.

***……………………………Hết…………………………***

*(Học sinh không được phép sử dụng tài liệu. CBCT không giải thích gì thêm.)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| |  |  | | --- | --- | | **SỞ GDĐT THÀNH PHỐ HUẾ**  **THAM KHẢO 6** | **ĐỀ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**  **NĂM 2025**  **Môn: Ngữ văn**  *Thời gian: 120 phút (không kể thời gian giao đề)*  ------------------------------------------- | |  |

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THAM KHẢO TỐT NGHIỆP THPT**

| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| --- | --- | --- | --- |
| **I** | **ĐỌC HIỂU** | | **4,0** |
| **1** | Kiểu loại của văn bản: Văn bản thông tin  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh trả lời như đáp án: 0,5 điểm.*  *- Học sinh trả lời sai đáp án: 0,0 điểm.* | 0,5 |
| **2** | Theo văn bản, chiếc áo dài là trang phục tôn vinh vẻ đẹp gì của người con gái Huế?  *- Chiếc áo dài là trang phục tôn vinh vẻ kín đáo, dịu dàng, thanh lịch của người con gái Huế*  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh trả lời như đáp án: 0,5 điểm.*  *- Học sinh trả lời sai đáp án: 0,0 điểm.* | 0.5 |
| **3** | - Dữ liệu sơ cấp được cung cấp trong ngữ liệu: Cung cấp thông tin về địa điểm: chợ Đông Ba.  - Hiệu quả của dữ liệu sơ cấp đó là:  + Các dữ liệu sơ cấp giúp cho văn bản thú vị, hấp dẫn.  + Giúp người đọc thấy được sự lan tỏa, phổ biến của tà áo dài. Từ đó khẳng định vai trò, ý nghĩa của chiếc áo dài trong đời sống người dân xứ Huế.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh trả lời như đáp án: 1,0 điểm.*  *- Học sinh trả lời được ý 1: 0,25 điểm.*  *- Học sinh trả lời ý 2: 0,75 điểm. (Trả lời 1 trong 2 vế của ý 2: 0,5 điểm)*  *- Học sinh không trả lời hoặc trả lời không đạt yêu cầu: 0,0 điểm.*  *\* Lưu ý: Học sinh có thể diễn đạt nhiều cách hợp lí, hiểu vấn đề là chấp nhận được.* | 1,0 |
| **4** | - Tác giả đã lựa chọn các chi tiết, từ ngữ miêu tả sự khéo léo, tỉ mỉ của người nghệ nhân; sự duyên dáng của người con gái Huế trong tà áo dài.  - Thái độ, tình cảm: Trân trọng, yêu mến và tự hào.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh trả lời như đáp án: 1,0 điểm.*  *- Học sinh trả lời được ý 1: 0,25 điểm.*  *- Học sinh trả lời được ý 2: 0,75 điểm.*  *- Học sinh không trả lời hoặc trả lời không đạt yêu cầu: 0,0 điểm.*  *\* Lưu ý: Học sinh có thể diễn đạt nhiều cách hợp lí, hiểu vấn đề là chấp nhận được.* | 1,0 |
| **5** | Anh/chị có suy nghĩ gì về thử nghiệm đưa áo dài nam vào các hoạt động giáo dục trong nhà trường?  - HS trình bày suy nghĩ cá nhân.  - Sau đây là một số định hướng trả lời:  + Đồng tình: Áo dài xứ Huế nói riêng và áo dài Việt Nam nói chung cần được lan tỏa rộng rãi nhằm lưu giữ, tôn vinh bản sắc văn hóa dân tộc.  + Không đồng tình: Bất tiện trong các hoạt động, chưa thích nghi với cái mới…  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh đưa ra quan điểm và lập luận thuyết phục: 1,0 điểm.*  *- Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa tốt: 0,5 - 0,75 điểm.*  *- Học sinh trả lời sơ sài: 0,25 điểm.*  *- Học sinh không trả lời hoặc trả lời không đạt yêu cầu: 0,0 điểm.* | 1,0 |
| **II** | **VIẾT** | | **6,0** |
| **Câu 1**  Viết đoạn văn *(khoảng 200 chữ)* trình bày suy nghĩ của anh chị về những biểu hiện lòng yêu nước của giới trẻ trong thời đại mới. | | **2,0** |
|  | 1. *Xác định được yêu cầu về hình thức, dung lượng của đoạn văn*   Xác định đúng yêu cầu về hình thức và dung lượng (khoảng 200 chữ ) của đoạn văn. Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng- phân- hợp, móc xích hoặc song hành. | 0,25 |
|  | b. *Xác định đúng vấn đề nghị luận*  *lòng yêu nước của giới trẻ trong thời đại mới* | 0,25 |
|  | c. *Viết đoạn văn đảm bảo các yêu cầu*  Lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp, kết hợp chặt chẽ lí lẽ và dẫn chứng trên cơ sở bảo đảm những nội dung sau:  \*Biểu hiện lòng yêu nước tuổi trẻ:  - Trân trọng, tự hào truyền thống dân tộc; biết ơn các thế hệ cha ông; phát huy truyền thống “uống nước nhớ nguồn”.  - Nỗ lực, phấn đấu trong học tập và rèn luyện, đóng góp nhiều mặt ào công cuộc xây dựng và phát triển đất nước.  - Bảo tồn, quảng bá hình ảnh của đất nước.  - Dũng cảm lên án những hành động gây mất tinh thần đoàn kết; bôi nhọ, phá hoại… đất nước.  \*Bày tỏ suy nghĩ: Lòng yêu nước tuổi trẻ hôm nay như thế nào…? Làm gì để phát huy lòng yêu nước… | 1,0 |
|  | *d. Diễn đạt*  Đảm bảo chính tả, dùng từ, ngữ pháp Tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn. | 0,25 |
|  | *đ. Sáng* tạo  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,25 |
|  |  | **Câu 2**  Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) phân tích, đánh giá tình cảm của nhân vật trữ tình trong bài thơ sau.  **Không có gì tự đến đâu con**  *Không có gì tự đến đâu con.*  *Quả muốn ngọt phải tháng ngày tích nhựa*  *Hoa sẽ thơm khi trải qua nắng lửa.*  *Mùa bội thu phải một nắng hai sương,*  *Không có gì tự đến dẫu bình thường.*  *Phải bằng cả bàn tay và nghị lực*  *Như con chim suốt ngày chọn hạt,*  *Năm tháng bao dung, khắc nghiệt lạ kỳ.*  *Dẫu bây giờ cha mẹ đôi khi,*  *Có nặng nhẹ yêu thương và giận dỗi.*  *Có roi vọt khi con hư và có lỗi*  *Thương yêu con, đâu đồng nghĩa với nuông chiều!*  *Đường con đi dài rộng biết bao nhiêu.*  *Năm tháng nụ xanh giữ cây vươn thẳng,*  *Trời xanh đó nhưng chẳng bao giờ lặng,*  *Chỉ có con mới nâng nổi chính mình.*  (Nguyễn Đăng Tấn, *Lời ru vầng trăng*, NXB Lao Động, 2000, Tr 42) | 4,0 |
|  |  | *a. Đảm bảo bố cục và dung lượng của bài văn nghị luận*  Đảm bảo yêu cầu về bố cục và dung lượng ( khoảng 600 chữ) của bài văn | 0,25 |
|  | b. *Xác định đúng vấn đề nghị luận*  Phân tích, đánh giá tình cảm của nhân vật trữ tình trong bài thơ. | 0,5 |
|  | *c,Viết được bài văn nghị luận bảo đảm các yêu cầu*  Lựa chọn được các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận; trình bày được hệ thống ý phù hợp theo bố cục ba phần của bài nghị luận  **\* Giới thiệu** tác giả, tác phẩm và nêu được vấn đề nghị luận.  **\* Phân tích, đánh giá:**  **- Tình cảm của nhân vật trữ tình: Người cha đối với với con**  + Nhân vật trữ tình (chủ thể trữ tình) là người trực tiếp bộc lộ rung động tình cảm trong bài thơ: Người cha  + Lời khuyên của cha: Cần trân trọng giá trị của lao động; kiên trì, nhẫn nại trong học tập và rèn luyện; cần có ý chí và nghị lực để vượt qua khó khăn, thử thách; không bỏ cuộc trước sóng gió cuộc đời.  + Tình cảm của người cha: Hết mực quan tâm, yêu thương con; luôn mong muốn những điều tốt đẹp nhất đến với con.  **- Nghệ thuật:**  + Thể thơ tự do, giàu cảm xúc.  + Giọng điệu tha thiết, tâm tình; ngôn ngữ giản dị, gần gũi với đời sống.  + Hình ảnh ẩn dụ, so sánh sinh động, giàu sức gợi…  **\* Đánh giá chung**  **-** Bài thơ là những tâm sự từ tận đáy lòng của cha đối với con. Đây là tình phụ tử thiêng liêng, ấm áp đáng ngưỡng mộ.  - Tình cảm trong thơ là yếu tố cơ bản tạo nên sức hấp dẫn của thể loại. | 2,5 |
|  | *d. Diễn đạt*  Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp Tiếng Việt, liên kết văn bản. | 0,25 |
|  | *đ. Sáng tạo*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,5 |
| **Tổng điểm I + II** | | | **10,0** |

……………….Hết…………………….